**ĐỀ SỐ 3. ÔN TẬP KHTN 6 ( VẬT LÝ)**

**Đề bài:**

**Câu 1**. Khi tra khâu vào cán dao bác thợ rèn thường phải

A. làm lạnh khâu rồi mới tra vào cán dao.

B. không thay đổi nhiệt độ của khâuể

C. nung nóng khâu rồi mới tra vào cán dao.

D. cả ba phương án trên đều sai.

**Câu 2**. Chọn kết luận **không đúng** trong các kết luận dưới đây:

A. Chất rắn tăng thể tích khi nhiệt độ thay đồi.

B. Chất rán giảm thể tích khi nhiệt độ lạnh đi.

C. Chất rán không co dãn tỉ lệ theo nhiệt độ

D. Mỗi chất rắn có một giới hạn nở vì nhiệt nhất định.

**Câu 3**. Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi nung nóng một vật rắn?

A. Khối lượng riêng của vật rẳn tăng.

B. Thể tích của vật tăng,

C. Khối lượng của vật tăng.

D. Cả A và B.

**Câu 4**: Phát biếu nào sau đây không đúng?

A. Chất khí nỡ ra khi nóng lên. co lại khi lạnh đi.

B. Các chất khí khác nhau nỡ vì nhiệt khác nhau

C. Chất khí nở vì nhiệt nhiều hơn chất lỏng, chất lỏng nở vì nhiệt nhiều hơn chất rắn.

D. Khi nung nóng khí thì khối lượng riêng của chất khí giảm.

**Câu 5.** Kết luận nào sau đây là **sai** khi nói về sự dãn nở vì nhiệt của băng kép?

A. Khi nhiệt độ tăng, băng kép cong về phía kim loại dãn nở ít.

B. Khi nhiệt độ giảm, băng kép cong về phía kim loại dãn nở nhiều

C. Người ta sử dụng băng kép trong việc đóng ngắt mạch điện

D. Nhiệt độ càng tăng, khối lượng của băng kép càng lớn.

**Câu 6.** Chất lỏng nào sau đây không được dùng để chế tạo nhiệt kế?

A. Thủy ngân,

B. Nước pha màu đỏ.

C. Rượu pha màu đỏ.

D. Dầu công nghệ pha màu đ

**Câu 7**. Nhiệt kế dầu là một dụng cụ được chế tạo dựa trên nguyên tác nào sau đây?

A. Sự nở vì nhiệt của chất rắn.

B. Sự nở vì nhiệt của chất lỏng,

C. Sự nở vì nhiệt của chất khí.

D. Cả 3 đều đúng

**Câu 8** . Khi tăng nhiệt độ của một lượng nước từ 0°c đến 4°c thì

A. thể tích nước co lại.

B. thể tích nước nờ ra.

C. thể tích nước không thay đồi.

D. cả ba kết luận trên đều sai

**Câu 9**. Quả bóng bàn bị bẹp một chút được nhúng vào nước nóng thì phồng lên như cũ vì

A. không khí trong bóng nóng lên, nở ra.

B. vỏ bóng bàn nở ra do bị ướt.

C. nước nóng tràn vào bóng.

D. không khí tràn vào bóng.

**Câu 10**. Nước sôi ở bao nhiêu °F?

A. 100. B. 212. C. 32.

**Câu 11.** 100°F ứng với bao nhiêu độ °C?

A. 32° C B. 37,78°C. C. 18°C. D. 180°C.

**Câu 12.** Kết luận nào sau đây là **đúng** khi nói về sự nở ra vì nhiệt của các chất khí khác nhau?

 *- Các chất khí khác nhau:*

A. nở vì nhiệt giống nhau.

B. nở vì nhiệt khác nhau.

C. không thay đổi thể tích khi nhiệt độ thay đổi.

D. Cả ba kết luận trên đều sai.

**Câu 13**. Trong các cách sắp xếp các chất nở vì nhiệt từ **ít tới nhiều** sau đây, cách nào đúng?

A. Rắn, lỏng, khí

B. Rẳn, khí, lỏng

C. Khí, lỏng, rắn.

D. Khí, rắn, lỏng.

**Câu 14**. Nhiệt kể nào sau đây dùng để đo nhiệt độ của nước sôi?

A. Nhiệt kế rượu.

B. Nhiệt kế thuỷ ngân.

C. Nhiệt kế y tế.

D. Dùng được cả 3 loại nhiệt kế trên.